

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số 606 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 10 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của bà Phan Thị Lai
(lần hai)**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19/6/2015;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 12/5/2021 của bà Phan Thị Lai - ngụ số 275C/3, tổ 12, Khu phố 3, phường Tam hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai,

I. Nội dung khiếu nại

Theo nội dung đơn đề ngày 12/5/2021 của bà Phan Thị Lai và kết quả làm việc của Tổ xác minh Thanh tra tỉnh với bà Phan Thị Lai ngày 28/5/2021, thể hiện:

Bà Phan Thị Lai không đồng ý Quyết định số 2036/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 của UBND thành phố Biên Hòa về việc giải quyết đơn khiếu nại lần đầu của bà khiếu nại đối với Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND thành phố Biên Hòa về việc hỗ trợ bổ sung cho hộ bà Phan Thị Lai khi thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý nước thải số 2 tại phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa; Cụ thể: Bà Phan Thị Lai tiếp tục khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu hỗ trợ diện tích 2.058,9m² đất nông nghiệp theo Bảng giá đất của UBND tỉnh năm 2020.

Căn cứ khiếu nại: Tại thời điểm ban hành Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND thành phố Biên Hòa về việc hỗ trợ bổ sung diện tích 2.058,9m² đất nông nghiệp cho hộ bà Phan Thị Lai khi thực hiện dự án thì Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh ban hành đã có hiệu lực pháp luật, thay thế Quyết định số 64/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014; tuy nhiên, UBND thành phố Biên Hòa không kiểm tra lại vẫn áp giá đất theo Quyết định số 64/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 để phê duyệt bổ sung về giá đất là trái quy định của pháp luật.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu:

Ngày 20/4/2021, Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa ban hành Quyết định số 2036/QĐ-UBND giải quyết không công nhận nội dung khiếu nại của bà



Phan Thị Lai yêu cầu hỗ trợ diện tích đất nông nghiệp thu hồi với giá 2.050.000 đồng/m² đất.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

Xét Báo cáo số 142/BC-TT ngày 12/7/2021 của Thanh tra tỉnh về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà Phan Thị Lai và Văn bản số 375/TT-NV2 ngày 28/02/2022 về kết quả đối thoại của Thanh tra tỉnh, thể hiện:

Ngày 29/07/2010, UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Thông báo số 6067/TB-UBND về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý nước thải tại phường Hồ Nai và phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa.

Ngày 15/12/2015, UBND thành phố Biên Hòa ban hành Quyết định số 971/QĐ-UBND về việc thu hồi tổng diện tích 2.141,9m² đất, gồm: 200m² đất ở và tổng cộng 2.058,9m² đất nông nghiệp (1.941,9m² đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác thuộc thửa đất số 30 và 117m² đất nông nghiệp thủy sản thuộc thửa đất số 51a, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp) của hộ bà Phan Thị Lai để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý nước thải tại phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa. Ngày 21/01/2016, UBND thành phố Biên Hòa ban hành Quyết định số 228/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà Phan Thị Lai do thu hồi đất để thực hiện dự án (theo giá đất cụ thể được xác định tại Quyết định số 2334/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai).

Ngày 23/11/2015, UBND thành phố Biên Hòa có Văn bản số 9117/UBND-ĐT về việc áp dụng chính sách hỗ trợ khác cho các hộ dân thuộc dự án nạo vét suối Săn Máu tại thành phố Biên Hòa và Văn bản số 9118/UBND-ĐT ngày 23/11/2015 về việc áp dụng chính sách hỗ trợ khác cho các hộ dân thuộc dự án xây dựng đường nối từ Nguyễn Ái Quốc đến đường nối Phan Đình Phùng - Cây chàem tại phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa và ý kiến của Sở Tài chính tại Văn bản số 6127/STC-GCS ngày 22/12/2015; ngày 30/12/2015, UBND tỉnh Đồng Nai có Văn bản số 10964/UBND-ĐT về việc xử lý hỗ trợ khác cho các hộ dân bị thu hồi đất để thực hiện các dự án trên địa bàn, cụ thể: *"...1. Chấp thuận cho UBND thành phố Biên Hòa căn cứ Điều 25, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ thực hiện hỗ trợ khác cho 11 hộ dân bị thu hồi đất thuộc hai dự án Nạo vét suối Săn Máu và Dự án xây dựng đường nối từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Phan Đình Phùng - Cây Chàm và các trường hợp tương tự trong cùng dự án với mức hỗ trợ bằng chênh lệch giữa tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ đất nông nghiệp trong khu dân cư và đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở không công nhận đất ở theo Luật đất đai 2003 so với tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất theo Luật đất đai 2013 theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công Văn số 6127/STC-GCS ngày 22/12/2015...; 3. Đối với các dự án dở dang đang áp dụng chính sách bồi thường, hỗ trợ theo Luật đất đai năm 2003 có chênh lệch so với Luật đất đai năm 2013 tương tự như trên, chấp thuận cho UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa căn cứ chỉ đạo tại điểm 1 nêu trên lập phương án hỗ trợ khác cho các hộ dân trình thẩm định và phê duyệt đúng quy định".*

Thực hiện Văn bản số 10964/UBND-ĐT ngày 30/12/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai, UBND thành phố Biên Hòa đã áp dụng thực hiện việc hỗ trợ khác cho hộ bà Phan Thị Lai như sau: Ngày 25/7/2016, UBND thành phố Biên Hòa ban hành Quyết định số 3929/QĐ-UBND về việc hỗ trợ khác cho hộ bà Phan Thị Lai để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý nước thải số 2 tại phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa; theo đó, hộ bà Lai được hỗ trợ khác với số tiền là 954.415.000 đồng.

Ngày 02/8/2016 và ngày 12/7/2018, bà Phan Thị Lai có đơn cứu xét, đề nghị xem xét lại việc bồi thường, hỗ trợ loại đất nông nghiệp nuôi trồng thủy sản theo thực tế loại đất bà đang sử dụng.

Trên cơ sở xác nhận lại loại đất nông nghiệp tại Giấy xác nhận số 482/UBND ngày 04/10/2018 của UBND phường Tam Hiệp (1.941,9m² đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác thuộc thửa đất số 30 và 117m² đất nông nghiệp thủy sản thuộc thửa đất số 51a, tờ bản đồ địa chính số 31); ngày 04/7/2019, UBND thành phố Biên Hòa ban hành Quyết định số 2547/QĐ-UBND về việc hỗ trợ khác (theo loại đất được xác định lại) cho hộ bà Phan Thị Lai do thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng Nhà máy xử lý nước thải tại phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, với số tiền là 267.522.000 đồng (áp giá hỗ trợ theo giá đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2014 ban hành kèm theo Quyết định số 75/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của UBND tỉnh).

Không đồng ý với việc hỗ trợ tại Quyết định 2547/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 nêu trên, bà Phan Thị Lai có đơn khiếu nại đề ngày 22/8/2019 gửi Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa với nội dung khiếu nại đề nghị hỗ trợ diện tích đất nông nghiệp với đơn giá 3.000.000 đồng/m². Ngày 03/01/2020, Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa ban hành Quyết định số 06/QĐ-UBND giải quyết không công nhận nội dung bà Lai khiếu nại đề nghị hỗ trợ diện tích đất nông nghiệp thu hồi với đơn giá 3.000.000 đồng/m².

Tuy nhiên, qua rà soát UBND thành phố Biên Hòa nhận thấy việc ban hành Quyết định số 2547/QĐ-UBND về việc hỗ trợ khác cho hộ bà Lai còn thiếu với số tiền 72.226.000 đồng (do tính giá đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác 316.000 đồng/m² là chưa đúng mà phải tính giá đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác là 350.000 đồng/m² mới đúng); ngày 16/12/2020, UBND thành phố Biên Hòa ban hành Quyết định số 1741/QĐ-UBND hỗ trợ bổ sung phần chênh lệch còn thiếu tại Quyết định số 2547/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 với số tiền 72.226.000 đồng cho hộ bà Lai. Như vậy, Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND thành phố Biên Hòa là thực hiện hỗ trợ bổ sung phần chênh lệch còn thiếu cho hộ bà Phan Thị Lai khi thực hiện dự án, do tại Quyết định 2547/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 áp giá hỗ trợ chưa đúng.

Do đó, việc bà Phan Thị Lai khiếu nại Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND thành phố Biên Hòa, yêu cầu áp dụng giá đất năm 2020 để hỗ trợ bổ phần chênh lệch còn thiếu cho hộ bà Phan Thị Lai tại Quyết định 2547/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 là không có cơ sở xem xét.



IV. Kết quả đối thoại: Căn cứ kết quả đối thoại với bà Phan Thị Lai vào ngày 18/02/2022, thể hiện:

- Bà Lai không đồng ý với kết quả xác minh khiếu nại của Thanh Tra tỉnh, tiếp tục khiếu nại yêu cầu hỗ trợ diện tích 2.058,9m² đất nông nghiệp theo Bảng giá đất của UBND tỉnh năm 2020.

- Tại buổi làm việc bà Phan Thị Lai trình bày thêm như sau: Gia đình bà bị thu hồi diện tích 2.058,9m² đất nông nghiệp trồng cây hàng năm nhưng UBND thành phố Biên Hòa bồi thường đất nuôi trồng thủy sản là trái quy định; tiền bồi thường của Nhà nước không đủ để gia đình bà đóng tiền sử dụng đất; Đề nghị cơ quan Nhà nước xem xét.

Sau khi nghe ý kiến của công dân, ý kiến của đại diện lãnh đạo các cơ quan có liên quan tham gia buổi đối thoại và xem xét các hồ sơ, tài liệu có liên quan, Chánh Thanh tra tỉnh Nguyễn Ngọc Thắng (người được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền đối thoại tại Văn bản số 114/UBND-TCD ngày 06/01/2021) - Chủ trì buổi đối thoại kết luận như sau:

- Thống nhất với kết quả xác minh, kết luận và kiến nghị của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 142/BC-TT ngày 12/7/2021 của Thanh tra tỉnh về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà Phan Thị Lai; việc bà Phan Thị Lai khiếu nại Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND thành phố Biên Hòa, yêu cầu áp dụng bảng giá đất năm 2020 để hỗ trợ bổ phần chênh lệch còn thiếu cho hộ bà Phan Thị Lai tại Quyết định 2547/QĐ-UBND ngày 04/7/2019, là không có cơ sở xem xét.

- Đối với các nội dung bà Phan Thị Lai trình bày thêm tại buổi đối thoại, do là nội dung mới, tình tiết mới nên giao UBND thành phố Biên Hòa kiểm tra, rà soát lại toàn bộ việc tính toán bồi thường, việc tính toán hỗ trợ chênh lệch giữa Luật Đất đai năm 2003 với Luật Đất đai năm 2013 cho hộ bà Phan Thị Lai khi thực hiện dự án, kết quả thông tin cho công dân biết.

V. Kết luận:

Căn cứ Văn bản số 10964/UBND-ĐT ngày 30/12/2015 về việc xử lý hỗ trợ khác cho các hộ dân bị thu hồi đất để thực hiện các dự án trên địa bàn "...1. *Chấp thuận cho UBND thành phố Biên Hòa căn cứ Điều 25, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ thực hiện hỗ trợ khác...*"; UBND thành phố Biên Hòa ban hành Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 hỗ trợ bổ sung phần chênh lệch còn thiếu tại Quyết định số 2547/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 với số tiền 72.226.000 đồng là phù hợp.

Như vậy, việc bà Phan Thị Lai không đồng ý Quyết định số 2036/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa về việc giải quyết đơn khiếu nại lần đầu của bà khiếu nại Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND thành phố Biên Hòa về việc hỗ trợ bổ sung cho hộ bà Phan Thị Lai khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý nước thải số 2 tại phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa; Cụ thể: Bà Phan Thị Lai khiếu

nại yêu cầu hỗ trợ diện tích 2.058,9m² đất nông nghiệp theo Bảng giá đất của UBND tỉnh năm 2020 là không có cơ sở xem xét.

Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa ban hành Quyết định số 2036/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu) không công nhận nội dung khiếu nại nêu trên của bà Phan Thị Lai là đúng quy định.

Từ những nhận định và căn cứ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

a) Không công nhận nội dung bà Phan Thị Lai khiếu nại Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND thành phố Biên Hòa về việc hỗ trợ bổ sung cho hộ bà Phan Thị Lai khi thực hiện dự án, yêu cầu hỗ trợ diện tích 2.058,9m² đất nông nghiệp theo Bảng giá đất của UBND tỉnh năm 2020; là không có cơ sở xem xét

b) Công nhận và giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2036/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 của UBND thành phố Biên Hòa, giải quyết không công nhận nội dung khiếu nại của bà Phan Thị Lai là đúng quy định.

Điều 2. Giao UBND thành phố Biên Hòa công bố gửi Quyết định này đến bà Phan Thị Lai (có lập Biên bản giao nhận gửi về Ban tiếp Công dân tỉnh, Thanh tra tỉnh trong tháng 3/2022 để lưu vào hồ sơ giải quyết khiếu nại);

Quyết định này được niêm yết công khai tại Trụ sở Tiếp Công dân tỉnh theo quy định tại Điều 41 Luật Khiếu nại năm 2011 và thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh;

Điều 3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại thì bà Phan Thị Lai có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Trưởng ban Ban Tiếp Công dân tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa, Chủ tịch UBND phường Tam Hiệp và bà Phan Thị Lai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Trụ sở TCD Trung ương (tại Hà Nội + TP. HCM);
- Cục III - Thanh tra Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND TP. Biên Hòa (để công bố đến công dân);
- Chánh, Phó Văn phòng KTN;
- Trưởng, Phó Ban TCD tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử;
- Lưu: VT, BTCD, KTNS.

TĐK

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hoàng